

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-532/15h30/GLAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 23 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 24/09/2026 đến ngày 03/10/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lục địa tăng cường yếu sau suy yếu dần. Dải hội tụ nhiệt đới có trục 11-14 độ vĩ bắc có cường độ ít thay đổi; từ khoảng 25/9 nâng trục lên phía bắc, suy yếu và mờ dần đi. Gió mùa Tây Nam có cường độ yếu đến trung bình. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới có cường độ ổn định, từ khoảng ngày 26/9 suy yếu dần.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 23/09/2026							Ngày 24/09/2026							Ngày 25/09/2026						Ngày 26/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	23	10	88	W	1	99		26	10	88	-	0	99		24	27	90	W	1		23	27	86	N	1	
Hoài Ân	25	1	93	N	1	98		27	1	93	N	1	99		25	28	80	NE	1		24	30	82	S	2	
Hoài Nhơn	24	10	90	N	2	98		28	7	81	NW	1	96		24	30	87	E	2		23	29	85	E	3	
Phù Mỹ	23	10	90	N	2	98		27	10	90	N	1	98		23	28	90	E	3		23	28	89	S	3	
Phù Cát	24	8	88	N	1	95		27	8	88	N	1	93		24	27	81	E	3		24	26	83	SE	2	
An Nhơn	25	14	85	NW	1	97		27	14	85	NW	2	91		25	27	92	E	2		25	27	85	SE	2	
Vĩnh Thạnh	24	11	88	NE	1	98		27	11	88	N	2	98		24	28	84	SE	1		23	31	84	S	2	
Tây Sơn	24	11	90	-	0	96		28	11	90	N	1	94		25	29	86	E	3		25	28	80	S	2	
Vân Canh	22	10	89	N	1	99		28	8	94	NE	1	97		22	28	85	S	2		21	28	92	-	0	
Tuy Phước	24	4	84	-	0	96		27	4	84	N	1	94		25	28	92	E	3		25	27	90	S	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 23/09/2026							Ngày 24/09/2026							Ngày 25/09/2026						Ngày 26/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Cát Tiên	25	7	93	NW	1	99		26	7	93	NW	1	94		26	28	88	E	1		25	27	82	E	1	
Quy Nhơn	25	13	90	NW	1	99		26	13	90	NW	1	94		26	27	87	E	1		25	27	90	E	1	
Pleiku	21	0	7	E	2	92		26	10	82	E	3	94		20	28	86	S	2		20	28	89	SW	3	
Đak Đoa	21	0	14	E	2	92		26	14	85	E	3	94		20	28	86	S	2		20	28	80	SW	3	
Mang Yang	21	0	8	E	3	94		26	7	93	E	3	95		20	28	84	S	2		20	28	93	SW	2	
Ia Ly	22	0	12	-	0	93		28	6	84	-	0	87		22	29	89	S	3		22	29	88	SW	2	
Ia Grai	22	8	93	E	2	89		30	2	94	SE	2	83		22	30	90	SE	1		22	28	92	S	1	
Đức Cơ	23	7	90	E	2	93		31	10	94	E	1	84		23	31	87	S	2		23	29	86	SW	1	
Chư Prông	22	0	12	E	3	92		28	3	88	E	4	92		22	31	81	S	2		21	29	83	W	2	
Ia Mo	22	0	9	E	3	92		28	6	93	E	4	92		22	31	88	S	2		21	29	92	W	2	
Chư Sê	23	0	12	NE	1	91		27	5	92	E	2	94		22	28	81	S	3		22	28	85	SW	2	
Chư Pưh	23	1	83	E	4	96		30	1	83	E	4	88		24	26	86	SE	5		23	28	93	W	2	
Kbang	23	7	83	NE	2	99		27	7	84	E	2	98		23	25	84	S	1		22	28	87	S	2	
An Khê	23	5	82	NE	3	97		28	5	82	NE	3	95		23	29	89	E	1		22	28	94	S	4	
Đak Pơ	23	8	94	NE	2	98		27	9	81	NE	3	96		23	29	85	S	2		23	29	88	S	3	
Kông Chro	24	9	92	N	3	96		27	5	86	NE	3	94		24	30	85	S	3		24	29	91	SW	2	
Ayun Pa	24	0	6	W	1	97		29	0	6	-	0	90		24	28	90	E	1		24	27	87	E	2	
Ia Pa	25	0	11	NE	3	93		30	14	89	NE	3	88		25	27	83	S	3		24	29	80	W	2	
Phú Thiện	24	0	10	NE	1	93		32	0	10	E	1	85		24	28	93	SW	2		24	30	93	W	1	

Địa điểm dự báo	Đêm 23/09/2026							Ngày 24/09/2026							Ngày 25/09/2026						Ngày 26/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Phú Túc	24	0	14	SW	1	92		29	3	94	SW	1	89		25	30	85	SE	1		24	28	82	NW	1	

Địa điểm	Ngày 27/09/2026				Ngày 28/09/2026				Ngày 29/09/2026				Ngày 30/09/2026				Ngày 01/10/2026				Ngày 02/10/2026				Ngày 03/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	29	80		23	32	28		24	32	76		24	33	75		24	32	65		23	29	62		23	28	72		106
Hoài Ân	24	32	81		24	34	22		25	34	71		25	30	78		24	31	74		25	28	72		25	27	62		99
Hoài Nhơn	23	33	76		23	34	19		24	32	80		24	33	79		23	31	67		24	29	68		24	29	68		95
Phù Mỹ	23	32	84		24	33	20		24	34	16		23	34	72		23	30	63		24	30	69		24	30	60		111
Phù Cát	24	31	76		25	32	15		25	33	29		24	33	77		24	30	63		24	31	69		24	31	60		103
An Nhơn	25	28	74		25	32	25		25	33	28		24	33	71		25	30	70		25	30	68		25	29	70		105
Vĩnh Thanh	23	32	83		24	34	29		24	35	28		24	32	74		23	30	65		24	28	60		24	27	66		99
Tây Sơn	24	31	84		25	34	26		25	34	28		24	34	74		24	32	62		24	31	62		24	32	67		108
Vân Canh	21	30	75		21	34	23		21	34	19		21	34	77		21	30	64		21	30	65		21	31	65		83
Tuy Phước	25	30	80		25	33	17		25	33	18		24	33	72		25	31	70		24	30	60		24	31	71		108
Cát Tiên	25	28	77		25	32	15		26	32	29		25	33	77		25	30	72		26	29	67		26	29	66		103
Quy Nhơn	25	29	80		25	32	18		26	32	20		25	32	72		25	29	74		26	28	60		26	28	67		103
Pleiku	20	28	75		20	29	24		20	30	27		20	30	76		20	29	66		20	28	61		20	28	64		68
Đak Đoa	20	27	82		20	29	27		20	30	19		20	30	75		20	30	63		20	29	68		20	29	64		68
Mang Yang	20	27	83		20	29	81		20	30	17		20	30	73		20	28	73		20	27	73		20	27	70		59
Ia Ly	21	29	74		21	30	81		22	32	28		21	31	82		21	31	73		21	30	67		21	30	72		77
Ia Grai	21	26	71		21	30	74		22	31	26		21	30	78		21	29	62		21	29	72		21	29	67		102
Đức Cơ	22	28	82		22	30	82		22	31	29		22	31	81		22	30	64		22	30	73		22	30	70		113
Chư Prông	21	28	80		21	30	15		21	31	25		21	31	75		20	30	63		20	29	60		20	29	63		92
Ia Mo	21	28	82		21	30	25		21	31	27		21	31	83		20	30	71		20	29	67		20	29	67		92
Chư Sê	22	27	78		22	29	16		22	30	82		22	31	77		21	29	63		21	28	72		21	28	74		89
Chư Puh	23	29	81		23	30	79		23	31	81		23	31	77		23	30	31		22	29	68		22	29	72		98

Kbang	22	28	72		23	30	19		23	31	22		22	27	78		21	26	26		22	26	67		22	27	66		80
An Khê	22	30	81		22	30	21		22	32	27		22	32	82		22	30	34		22	29	74		22	29	71		71
Đak Pơ	23	29	71		23	30	19		23	32	17		23	32	84		22	28	66		23	28	68		23	28	65		70
Kông Chro	24	29	80		24	30	16		24	32	29		24	31	74		23	28	68		24	29	64		24	29	72		76
Ayun Pa	23	28	72		24	32	71		23	33	20		23	32	81		23	31	61		24	30	70		24	30	62		85
Ia Pa	24	30	71		24	32	70		24	33	21		24	33	83		24	31	35		24	31	63		24	31	62		87
Phú Thiện	24	32	84		24	32	18		24	33	19		24	33	84		24	32	26		23	32	73		23	31	69		100
Phú Túc	24	29	72		23	32	80		24	32	28		24	32	71		24	31	31		24	30	69		24	30	61		85

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 24/09/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh, các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar